TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **112/**2018/QĐST- HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 11 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân avf gia đình thụ lý 89/2018/TLST- HNGĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nhữ Quang H**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm 04, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Chị **Trần Thanh H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn P, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban Thờng vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngà y 03 thỏng 5 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nhữ Quang Hưng và chị Trần Thanh Huyền

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh Nhữ Quang H và chị Trần Thanh H không có con chung, nên không yêu cầu Toà án không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung:* Anh Nhữ Quang H và chị Trần Thanh H không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Toà án không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nhữ Quang H tù nguyện nhận chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N^{0}0005159 ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh Nhữ Quang H số tiền chênh lệch là 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị Trần Thanh H không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã K, huyện Y (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Phạm Thị Hương Giang